

Số: 2271/2022/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 11 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ các điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 1888/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022, về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Bà A, sinh năm: 1998; Địa chỉ cư trú: Đường Z, Phường V, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Ông B, sinh năm: 1994; Địa chỉ cư trú: Đường X, phường M, thành phố K, tỉnh L;

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Hôn nhân giữa bà A và ông B là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 78, ngày 12 tháng 7 năm 2019, của Ủy ban nhân dân phường M, thành phố K, tỉnh L.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 08 tháng 9 năm 2022 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03 tháng 11 năm 2022, bà A và ông B yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; Về con: Không có; Về tài sản chung: Đôi bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, bà A và ông B thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc (chia hoặc) không chia tài sản chung.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận bà A và ông B thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 78, ngày 12 tháng 7 năm 2019, của Ủy ban nhân dân phường M, thành phố K, tỉnh L, hết hiệu lực.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung: Đôi bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Bà A thỏa thuận nộp lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2022/0013442 ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh; Bà A đã nộp đủ lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND Q.Bình Thạnh;
- UBND P. Bình Đức, TP Long Xuyên, T.An Giang;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

#### **THẨM PHÁN**

**Huỳnh Linh Phụng**



